

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM MÔN LỊCH SỬ 12 BÀI 16:

PHONG TRÀO GIẢI PHÓNG DÂN TỘC VÀ TỔNG KHỞI NGHĨA THÁNG TÁM (1939 – 1945). NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ RA ĐỜI

Câu 1: Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” là của:

- A. Tổng bộ Việt Minh.
- B. Hồ Chí Minh.
- C. Ban thường vụ Trung ương Đảng.
- D. Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.

Câu 2: Hội nghị Trung ương 8 (5-1941) một mặt đã hoàn thiện chủ trương chuyển hướng chiến lược đề ra từ Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 6 (11-1939), đồng thời đã khắc phục hoàn toàn những hạn chế thiếu sót của

- A. Cương lĩnh chính trị (2-1930).
- B. Luận cương chính trị (10-1930).
- C. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (7-1936).
- D. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (11-1939).

Câu 3: Đại hội Quốc dân được tiến hành ở Tân Trào (ngày 16 - 8 - 1945) gồm những đại biểu thuộc các thành phần và các miền nào?

- A. Ba xứ thuộc đủ các giới, các đoàn thể, các dân tộc tiêu biểu ý chí và nguyện vọng của toàn dân.
- B. Toàn thể các tầng lớp nhân dân.
- C. Giai cấp tiểu tư sản, học sinh, sinh viên, trí thức cả nước.
- D. Các đảng phái, đoàn thể, tổ chức, mặt trận trong cả nước.

Câu 4: Từ ngày 15 đến 19 - 5 - 1941, ở Việt Nam đã diễn ra sự kiện lịch sử cơ bản nào?

- A. Hội nghị lần thứ 7 của Ban chấp hành Trung ương Đảng.
- B. Nguyễn Ái Quốc mới đặt chân về Tổ quốc.
- C. Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8.
- D. Câu A và C đúng.

Câu 5: Nguyên nhân trực tiếp làm hơn 2 triệu người ở miền Bắc chết trong mấy tháng đầu năm 1945:

- A. Nhật bắt nhân dân ta nhổ lúa trồng đay.
- B. Tăng thuế để vơ vét bóc lột nhân dân ta
- C. Thu mua thực phẩm chủ yếu là lúa gạo theo lối cưỡng bức với giá rẻ mạt
- D. Nhật bắt Pháp phải vơ vét nhân dân ta cung đốn cho Nhật

Câu 6: Sau khi Chiến tranh thế giới thứ II bùng nổ, thực dân Pháp đã thi hành chính sách gì ở Việt Nam ?

- A. Chính sách "Kinh tế thời chiến".
- B. Chính sách "Thuộc địa thời chiến".
- C. Chính sách "Kinh tế chỉ huy".
- D. Chính sách "Kinh tế mới".

Câu 7: Lực lượng nào tham gia vào cuộc binh biến Đô Lương (ngày 13 - 1 - 1941)?

- A. Đông đảo quân chúng nhân dân.
- B. Chủ yếu là công nhân và nông dân.
- C. Chủ yếu là nông dân.
- D. Chỉ có binh lính người Việt trong quân đội Pháp, không có quân chúng tham gia.

Câu 8: Nhà thơ Tố Hữu Viết: “Ba mươi năm chân không mỏi/ Mà đến bây giờ mới tới nơi. ”

Đó là hai câu thơ nói về quá trình ra đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc và đến khi Người quay về Tổ quốc. Vậy, Nguyễn Ái Quốc về nước vào thời gian nào? Ở đâu?

- A. Ngày 25 / 1 / 1941, tại Pắc Bó - Cao Bằng.
- B. Ngày 28 / 1 / 1941, tại Tân Trào, Tuyên Quang.
- C. Ngày 28 / 1 / 1941, tại Pắc Bó - Cao Bằng.
- D. Ngày 28 / 2 / 1941, tại Hà Nội.

Câu 9: Hiệp ước Phòng thủ chung Đông Dương (23 - 7 - 1941) được kí giữa Pháp và Nhật thừa nhận:

- A. Pháp cam kết hợp tác với Nhật về mọi mặt.
- B. Nhật có quyền đóng quân trên toàn cõi Đông Dương.
- C. Nhật có quyền sử dụng tất cả các sân bay và cửa biển ở Đông Dương vào mục đích quân sự.
- D. Pháp phải bảo đảm hậu phương an toàn cho quân đội Nhật.

Câu 10: Đội du kích đầu tiên của cách mạng Việt Nam có tên gọi là gì?

- A. Đội du kích Bắc sơn.
- B. Đội du kích Ba Tơ.
- C. Đội du kích Võ Nhai.
- D. Đội du kích Đình Bảng.

Câu 11: Mặt trận Việt Minh chính thức thành lập ngày nào?

- A. 10-5-1941
- B. 15-5-1941
- C. 19-5-1941
- D. 29- 5 – 1941

Câu 12: Chiều ngày 16 – 8 – 1945, theo lệnh của Ủy ban khởi nghĩa, một đội giải phóng quân do Võ Nguyên Giáp chỉ huy, xuất phát từ Tân Trào về giải phóng

- A. thị xã Cao Bằng.
- B. thị xã Thái Nguyên.
- C. thị xã Tuyên Quang.
- D. thị xã Lào Cai.

Câu 13: Từ tháng 6 - 1941, ai là người giữ chức Tổng bí thư Đảng Cộng sản Đông Dương ?

- A. Võ Văn Tần.
- B. Trường Chinh.
- C. Phan Đăng Lưu.
- D. Hà Huy Tập.

Câu 14: Ủy ban quân sự Bắc Kỳ được thành lập có nhiệm vụ cơ bản là

- A. Chỉ huy các chiến khu mật miền Bắc và giúp đỡ toàn quốc về quân sự.
- B. Thành lập Việt Nam giải phóng quân.
- C. Thành lập Khu giải phóng Việt Bắc.
- D. Chỉ thị "Sửa soạn khởi nghĩa" của Tổng bộ Việt Minh.

Câu 15: Thủ đô của khu giải phóng Việt Bắc ở đâu ?

- A. Tân Trào - Tuyên Quang.
- B. Đình Cả - Thái Nguyên.
- C. Yên Thế - Bắc Giang.
- D. Bắc Sơn - Lạng Sơn.

Câu 16: Nguyên nhân khác nhau của khởi nghĩa Bắc Sơn và khởi nghĩa Nam Kỳ là gì?

- A. Mâu thuẫn sâu sắc giữa dân tộc ta với đế quốc Pháp và phát xít Nhật.
- B. Binh lính người Việt trong quân đội Pháp bị bắt làm bia đỡ đạn ở mặt trận Thái Lan.
- C. Pháp đầu hàng Nhật khi Nhật vào Đông Dương.
- D. Câu B và câu C đúng.

Câu 17: Nguyên nhân dẫn đến hậu quả làm cho hơn 2 triệu đồng bào ta ở miền Bắc chết đói trong mấy tháng đầu năm 1945 là gì

- A. Thực dân Pháp bắt nhân dân ta bán thóc theo diện tích cày cấy.
- B. Phát xít Nhật bắt nhân dân ta nhổ lúa, phá hoa màu để trồng đay, thầu dầu.
- C. Ngăn chặn không cho vận chuyển lương thực từ miền Nam ra miền Bắc.
- D. Tất cả các nguyên nhân trên.

Câu 18: Đội Việt Nam Giải phóng quân ra đời dựa trên sự hợp nhất của các tổ chức nào?

- A. Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân với đội du kích Bắc Sơn.
- B. Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân với Cứu quốc quân.
- C. Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân với du kích Ba Tơ.
- D. Cứu quốc quân với du kích Thái Nguyên.

Câu 19: Là một cuộc nổi dậy tự phát của binh lính, không có sự lãnh đạo của Đảng và không có sự phối hợp của quần chúng. Đó là đặc điểm của sự kiện lịch sử nào?

- A. Khởi nghĩa Bắc Sơn (9 / 1940).
- B. Khởi nghĩa Nam Kỳ (11 / 1940).
- C. Binh biến Đô Lương (1 / 1941).
- D. Khởi nghĩa nông dân Yên Bái (2 / 1930).

Câu 20: Phương pháp đấu tranh cơ bản trong Cách mạng tháng Tám 1945 là gì?

- A. Đấu tranh vũ trang
- B. Đấu tranh bạo lực.
- C. Đấu tranh chính trị.
- D. Đấu tranh ngoại giao.

Câu 21: Hội nghị ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ 8 đề ra khẩu hiệu gì?

- A. “Tịch thu ruộng đất của đế quốc và Việt gian chia cho dân cày nghèo”

- B. “Người cày có ruộng”.
- C. “Giảm tô, giảm tức”.
- D. “Đánh đổ địa chủ chia ruộng đất cho dân cày”.

Câu 22: Cờ đỏ sao vàng do ai vẽ mẫu, lần đầu tiên xuất hiện ở đâu ?

- A. Nguyễn Văn Tiến ; khởi nghĩa Thái Nguyên.
- B. Nguyễn Hữu Tiến ; khởi nghĩa Nam Kỳ.
- C. Nguyễn Hữu Định; khởi nghĩa Bắc Sơn.
- D. Nguyễn Hữu Đang ; khởi nghĩa Đô Lương.

Câu 23: Căn cứ địa cách mạng đầu tiên được xây dựng ở đâu ?

- A. Bắc Sơn - Võ Nhai.
- B. Bắc Bó.
- C. Tân Trào.
- D. Vũ Lăng.

Câu 24: Ý nghĩa chung của ba sự kiện: khởi nghĩa Bắc Sơn, khởi nghĩa Nam Kỳ và binh biến Đô Lương là gì?

- A. Giáng một đòn phủ đầu chí tử vào thực dân Pháp đồng thời nghiêm khắc cảnh cáo phát xít Nhật.
- B. Để lại nhiều bài học kinh nghiệm về khởi nghĩa vũ trang.
- C. Giáng một đòn quyết liệt vào bọn thực dân, phong kiến.
- D. Câu A và B đúng.

Câu 25: Khẩu hiệu “Đánh đuổi Nhật - Pháp” được thay bằng khẩu hiệu “Đánh đuổi phát xít Nhật” được nêu ra trong:

- A. Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng (ngày 9 / 3 / 1945).
- B. Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”.
- C. Hội nghị toàn quốc của Đảng (từ ngày 13 đến ngày 15/ 8 /1945)
- D. Đại hội quốc dân Tân Trào.

Câu 26: Đến giữa năm 1945. Đảng ta đã xây dựng bao nhiêu chiến khu cấp Trung ương ?

- A. 4.
- B. 3.
- C. 5.
- D. 7.

Câu 27: Đội du kích Bắc Sơn - Vũ Nhai hợp nhất với đội du kích Thái Nguyên thành:

- A. Việt Nam Giải phóng quân.
- B. Cứu quốc quân. .
- C. Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.
- D. Quân đội nhân dân.

Câu 28: Với “Hiệp ước phòng thủ chung Đông Dương” giữa Pháp và Nhật kí vào ngày 23/ 7 / 1941, Pháp đã thừa nhận cho Nhật có quyền gì ở Đông Dương?

- A. Có quyền chỉ huy kinh tế.
- B. Có quyền đóng quân trên toàn cõi Đông Dương.
- C. Có quyền độc chiếm ba sân bay Cát Bi, Gia Lâm, Phủ Lạng Thương.
- D. Có quyền đưa 6000 quân đóng ở phía Bắc sông Hồng.

Câu 29: Hiệp ước “Phòng thủ chung Đông Dương” được kí giữa Nhật và Pháp vào ngày nào?

- A. 23/7/ 1941.
- B. 29/7/ 1941.
- C. 7/12/ 1941.
- D. 10/12/ 1941.

Câu 30: Đoạn văn sau đây được Nguyễn Ái Quốc trình bày lúc nào: “Nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận giai cấp đến vạn năm sau cũng không đòi được ”?

- A. Trong Hội nghị Trung ương Đảng lần 6 (tháng 11/ 1939)
- B. Trong Hội nghị Trung ương Đảng lần 8 (tháng 5/ 1941).
- C. Trong thư gửi đồng bào toàn quốc sau Hội nghị Trung ương lần 8.
- D. Trong lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến

Câu 31: Để đối phó với tình hình mới, thực dân Pháp đã thực hiện chính sách gì?

- A. Mở cửa cho Nhật vào Đông Dương.
- B. Thắt tay đàn áp phong trào cách mạng, thỏa hiệp với Nhật để đàn áp nhân dân ta.
- C. Thi hành chính sách “Kinh tế chỉ huy”.
- D. Tăng các loại thuế gấp 3 lần.

Câu 32: Hội nghị ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ 8 đã xác định mâu thuẫn cơ bản tron lòng xã hội Việt Nam là gì?

- A. Mâu thuẫn giữa nhân dân ta với thực dân Pháp.
- B. Mâu thuẫn giữa nhân dân ta với phát xít Pháp - Nhật.
- C. Mâu thuẫn giữa nhân dân ta với thực dân Pháp và phong kiến tay sai.
- D. Mâu thuẫn giữa nhân dân ta với phát xít Nhật và phong kiến tay sai.

Câu 33: Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ 8 tổ chức trong khoảng thời gian nào?

- A. Từ ngày 10 đến 15 - 5 - 1941.
- B. Từ ngày 10 đến 19 - 5 - 1941.
- C. Từ ngày 10 đến 25 - 5 - 1941.
- D. Từ ngày 10 đến 29 - 5 - 1941.

Câu 34: Trong phong trào xây dựng mặt trận Việt Minh, tỉnh nào là “Tỉnh hoàn toàn” đầu tiên ?

- A. Bắc Giang.
- B. Tuyên Quang.
- C. Cao Bằng.
- D. Lạng Sơn.

Câu 35: Chiều ngày 16 - 8 - 1945 theo lệnh của Ủy ban khởi nghĩa, một đội Giải phóng quân do Võ Nguyên Giáp chỉ huy, xuất phát từ Tân Trào về giải phóng tỉnh nào?

- A. Giải phóng thị xã Cao Bằng.
- B. Giải phóng thị xã Thái Nguyên.
- C. Giải phóng thị xã Tuyên Quang.
- D. Giải phóng thị xã Lào Cai.

Câu 36: Sách giáo khoa Lịch sử lớp 12, tập II trang 52 có viết: “Cuộc sống của người nông dân thời đó thật sự khốn khổ. Bị tước đoạt đến hạt gạo mà họ năm nắng, mười sương mới kiếm được, hay may mắn lắm mà họ phải thức khuya, dậy sớm để dệt thành, họ sống cầm hơi với bát cháo cám nhạt, và trần mình chịu rét lúc đêm đông”. Đó là tình cảnh của người nông dân Việt Nam được mô tả trong thời kì nào?

- A. Trước khi có Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời.
- B. Trong thời kì 1930 - 1931.
- C. Trong thời kì 1936 - 1939,
- D. Không phải các thời kì trên.

Câu 37: Năm 1942, tỉnh nào được coi là nơi thí điểm của cuộc vận động xây dựng các Hội Cứu quốc quân trong Mặt trận Việt Minh?

- A. Cao Bằng
- B. Bắc Cạn
- C. Lạng Sơn
- D. Tuyên Quang.

Câu 38: Nguyên nhân chung làm cho ba sự kiện: khởi nghĩa Bắc Sơn, khởi nghĩa Nam Kỳ và binh biến Đô Lương bị thất bại?

- A. Quân chúng chưa tham gia vào khởi nghĩa và binh biến.
- B. Kẻ thù còn mạnh, lực lượng cách mạng chưa được tổ chức và chuẩn bị đầy đủ.
- C. Lực lượng vũ trang còn non yếu.
- D. Lệnh tạm hoãn khởi nghĩa về không kịp.

Câu 39: Trình bày xuất xứ của đoạn văn sau đây: “Trong lúc này quyền lợi dân tộc giải phóng cao hơn hết thảy. Chúng ta hãy đoàn kết lại đánh đổ bọn đế quốc và bọn Việt gian đáng cứu giống nòi ra khỏi nước sôi, lửa nóng”.

- A. Trong thư của Nguyễn Ái Quốc gửi đồng bào cả nước.
- B. Trong Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8.
- C. Trong lời hịch của Mặt trận Việt Minh.
- D. Trong Quân lệnh số 1 của Mặt trận Việt Minh.

Câu 40: Trong các thời điểm sau đây, thời điểm nào là ngày bùng nổ khởi nghĩa Bắc Sơn?

- A. Ngày 22 / 9/ 1940.
- B. Ngày 27/ 9/ 1940.
- C. Ngày 23/11/ 1940.
- D. Ngày 20/10/ 1940.

Câu 41: Cuộc khởi nghĩa đã để lại cho Đảng ta những bài học bổ ích về khởi nghĩa vũ trang, xây dựng lực lượng, chiến tranh du kích là cuộc khởi nghĩa nào?

- A. Khởi nghĩa Bắc Sơn (9/ 1940).
- B. Khởi nghĩa Nam Kỳ (11/ 1940).
- C. Binh biến Đô Lương (1/ 1941).
- D. Cả ba cuộc khởi nghĩa trên.

Câu 42: Vì sao Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 có tầm quan trọng đặc biệt đối với Cách mạng tháng Tám 1945

- A. Chủ trương giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc.
- B. Hoàn chỉnh việc chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 6.
- C. Giải quyết được vấn đề ruộng đất cho nông dân.

D. Cùng cố được khối đoàn kết toàn dân.

Câu 43: Tình hình thế giới trong tháng 6 / 1941 diễn ra như thế nào?

- A.** Chiến tranh thế giới bùng nổ. **B.** Phát xít Đức tấn công Liên Xô.
C. Phát xít Đức tấn công Pháp. **D.** Phát xít Đức tấn công Bỉ, Hà Lan.

Câu 44: Hội nghị ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ 8 quyết định tạm gác khẩu hiệu nào?

- A.** “Tịch thu ruộng đất của đế quốc và Việt gian chia cho dân cày”.
B. “Đánh để địa chủ chia ruộng đất cho dân cày”.
C. “Giảm tô, giảm tức chia lại ruộng đất”.
D. Thực hiện “Người cày có ruộng”.

Câu 45: Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ 8 tổ chức tại đâu?

- A.** Pắc Bó (Cao Bằng). **B.** Bắc Cạn.
C. Bắc Sơn (Lạng Sơn). **D.** Tân Trào (Tuyên Quang).

Câu 46: Tỉnh nào sau đây không thuộc khu giải phóng Việt Bắc ?

- A.** Phú Thọ. **B.** Vĩnh Yên. **C.** Quảng Ninh. **D.** Hà Giang.

Câu 47: Quyết định Tổng khởi nghĩa trong cả nước, giành chính quyền trước khi Đồng minh vào Việt Nam. Đó là nội dung được thể hiện trong Nghị quyết nào của Đảng?

- A.** Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8.
B. Nghị quyết của Đảng tại Hội nghị toàn quốc (từ ngày 13 đến 15 / 8 / 1943)
C. Nghị quyết của Đại hội quốc dân Tân Trào.
D. Nghị quyết của Ban thường vụ Trung ương Đảng họp ngay trong đêm 9 / 3 / 1945.

Câu 48: Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân do ai làm đội trưởng? Lúc mới thành lập có bao nhiêu người?

- A.** Do đồng chí Võ Nguyên Giáp - Có 36 người. **B.** Do đồng chí Trường Chinh - Có 34 người.
C. Do đồng chí Phạm Hùng - Có 35 người. **D.** Do đồng chí Hoàng Sâm - Có 34 người.

Câu 49: Ngay trong đêm 9 / 3 / 1945, khi Nhật đảo chính Pháp, Ban thường vụ Trung ương Đảng họp và nhận định tình hình như thế nào?

- A.** Cuộc đảo chính Nhật - Pháp gây ra một cuộc khủng hoảng chính trị đối với Nhật, làm cho tình thế cách mạng xuất hiện.
B. “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”.
C. Pháp sẽ ra sức chống lại Nhật.
D. Tất cả đều đúng.

Câu 50: Vì sao Nhật tiến hành đảo chính lật đổ Pháp vào đêm 9 / 3 / 1945?

- A.** Nhật đang khốn đốn trước các đòn tấn công dồn dập của Anh - Mỹ.
B. Phe phát xít đang thua to.
C. Để độc chiếm Đông Dương. .
D. Nước Pháp đã được giải phóng.

Câu 51: Những người con ưu tú của Đảng như: Nguyễn Văn Cừ, Hà Huy Tập, Nguyễn Thị Minh Khai bị thực dân Pháp xử bắn sau cuộc khởi nghĩa nào?

- A.** Khởi nghĩa Yên Bái. **B.** Khởi nghĩa Bắc Sơn.
C. Khởi nghĩa Nam Kỳ. **D.** Binh biến Đô Lương

Câu 52: Từ tháng 3 đến giữa tháng 8/1945, ở Nam Kỳ, phong trào Việt Minh hoạt động mạnh nhất

- A.** Kiên Giang - Đồng Tháp. **B.** Mỹ Tho - Hậu Giang.
C. Cần Thơ - Cà Mau. **D.** Tây Ninh - Long An.

Câu 53: Sự áp bức bóc lột dã man của Nhật - Pháp đã dẫn đến hậu quả gì?

- A.** Mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Việt Nam với phát xít Nhật sâu sắc.
B. Mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp sâu sắc,
C. Mâu thuẫn giữa toàn thể các dân tộc Đông Dương với Nhật - Pháp sâu sắc,

D. Mâu thuẫn giữa toàn thể các dân tộc Đông Dương với Nhật sâu sắc.

Câu 54: Chiến thắng đầu tiên của Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân giành được là

A. Vũ Lăng - Đình Bảng.

B. Bắc Sơn - Võ Nhai.

C. Phay Khắt - Nà Ngần.

D. Chợ Rạng - Đô Lương.

Câu 55: Điểm giống nhau về ý nghĩa của ba sự kiện: khởi nghĩa Bắc Sơn, khởi nghĩa Nam Kỳ và binh biến Đô Lương là gì?

A. Các lực lượng vũ trang cách mạng ra đời và phát triển từ ba cuộc khởi nghĩa.

B. Giáng đòn chí tử vào thực dân Pháp, nghiêm khắc cảnh cáo phát xít Nhật, những phát súng đầu tiên báo hiệu một cao trào cách mạng mới.

C. Để lại những bài học kinh nghiệm về xây dựng lực lượng khởi nghĩa vũ trang.

D. Mở ra một thời kì đấu tranh mới.

Câu 56: Mục đích của Nhật bắt nhân dân ta nhổ lúa trồng đay là gì?

A. Phá hoại nền nông nghiệp của ta.

B. Phát triển trồng cây công nghiệp.

C. Lấy nguyên liệu cần thiết phục vụ chiến tranh.

D. Phát triển công nghiệp.

Câu 57: Đến tháng 11 - 1939, tên gọi của Mặt trận ở Đông Dương là gì?

A. Mặt trận nhân dân phản đế Đông Dương.

B. Mặt trận dân chủ Đông Dương.

C. Mặt trận phản đế, phản phong.

D. Mặt trận dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương.

Câu 58: “Liên hiệp hết thảy với các giới đồng bào yêu nước, không phân biệt giàu nghèo, già trẻ gái trai, không phân biệt tôn giáo và xu hướng chính trị để cùng nhau mưu cuộc dân tộc giải phóng và sinh tồn”, đó là chủ trương của Đảng Cộng sản Đông Dương khi thành lập:

A. Mặt trận dân tộc thống nhất Đông Dương.

B. Mặt trận dân chủ Đông Dương.

C. Mặt trận dân chủ thống nhất Đông Dương.

D. Mặt trận Việt Minh.

Câu 59: Nhiều tờ báo của Đảng và Mặt trận Việt Minh đã xuất bản là:

A. “Tiền phong”, “Dân chúng”, “Lao động”.

B. “Bạn dân”, “Tin tức”,

C. “Thanh niên”, “Nhành lúa”.

D. “Giải phóng”, “Chặt xiềng”, “Cứu quốc”, “Việt Nam độc lập”.

Câu 60: Hội nghị lần 6 (tháng 11 - 1939) của Ban chấp hành Trung ương Đảng đã xác định nhiệm vụ của cách mạng Đông Dương lúc này là gì?

A. Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp lên hàng đầu.

B. Chống chủ nghĩa phát xít và chống chiến tranh.

C. Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu và cấp bách.

D. Tất cả các nhiệm vụ trên.

Câu 61: Đội Cứu quốc quân ra đời là sự hợp nhất giữa hai tổ chức vũ trang nào?

A. Đội du kích Bắc Sơn và đội du kích Ba Tơ.

B. Đội du kích Bắc Sơn và đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.

C. Đội du kích Bắc Sơn và đội Việt Nam Giải phóng quân.

D. Đội du kích Bắc Sơn và đội du kích Thái Nguyên.

Câu 62: Việc gây dựng cơ sở chính trị trong quần chúng tại các tỉnh Thái Nguyên, Tuyên Quang, Lạng Sơn là việc làm của tổ chức nào?

A. Đội du kích Bắc Sơn.

B. Đội Cứu quốc quân.

C. Đội du kích Thái Nguyên.

D. Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.

Câu 63: Sau khi Nhật đảo chính Pháp, kẻ thù chính cụ thể trước mắt và duy nhất của nhân dân Đông Dương lúc này là

A. Thực dân Pháp.

B. Phát xít Nhật.

C. Phát xít Pháp - Nhật.

D. Phát xít Nhật và đồng minh của Nhật.

Câu 64: Căn cứ địa cách mạng là

- A. Địa bàn bí mật mà địch không ngờ tới.
- B. Pháo đài “bất khả xâm phạm”, chính quyền địch tan rã hoàn toàn, nhân dân làm chủ.
- C. Địa bàn thuận lợi và khá an toàn, chuẩn bị mọi điều kiện cho cuộc khởi nghĩa giành chính quyền.
- D. Cung cấp chủ yếu về sức người, sức của cho cách mạng.

Câu 65: Bản chỉ thị "Sửa soạn khởi nghĩa" và kêu gọi nhân dân "Sấm vũ khí đuổi thù chung" là của:

- A. Ban chấp hành Đảng Cộng sản Đông Dương.
- B. Hồ Chí Minh.
- C. Tổng bộ Việt Minh.
- D. Cứu quốc quân.

Câu 66: Tháng 6 / 1945 diễn ra sự kiện gì tiêu biểu nhất?

- A. Chiến tranh thế giới lần thứ hai bùng nổ.
- B. Quân đội phát xít Đức kéo vào nước Pháp.
- C. Nhật kéo vào Lạng Sơn - Việt Nam.
- D. Nhật đánh chiếm Trung Quốc.

Câu 67: Ai là Đội trưởng đầu tiên của Đội Việt Nam tuyên truyền Giải phóng quân ?

- A. Võ Nguyên Giáp.
- B. Xích Thắng.
- C. Hoàng Sâm.
- D. Nguyễn Hữu Kì

Câu 68: Ai là người lãnh đạo khởi nghĩa Đô Lương ?

- A. Đội Cung.
- B. Đội Quyền.
- C. Đội Dương.
- D. Đội Cấn.

Câu 69: Việc nêu khẩu hiệu thành lập “Chính phủ Cộng hoà Dân chủ” là khẩu hiệu của Nghị quyết nào trong thời kì cách mạng 1939 - 1945?

- A. Hội nghị Trung ương Đảng lần 6.
- B. Hội nghị Trung ương Đảng lần 8.
- C. Hội nghị quân sự Bắc Kì
- D. Tất cả đều sai

Câu 70: Ba cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn, Nam Kì, binh biến Đô Lương đã để lại bài học kinh nghiệm lớn nhất là gì?

- A. Bài học kinh nghiệm về khởi nghĩa vũ trang, về xây dựng lực lượng vũ trang và chiến tranh du kích.
- B. Bài học về thời cơ trong khởi nghĩa giành chính quyền.
- C. Bài học về xây dựng lực lượng vũ trang để chuẩn bị khởi nghĩa.
- D. Bài học về sự phát triển chiến tranh du kích.

Câu 71: Ở Đông Dương năm 1940 thực dân Pháp đứng trước hai nguy cơ nào?

- A. Đầu hàng Nhật, đàn áp nhân dân Đông Dương.
- B. Đánh bại Nhật, đàn áp nhân dân Đông Dương.
- C. Ngọn lửa cách mạng giải phóng dân tộc của nhân dân Đông Dương sớm muộn sẽ bùng nổ, phát xít Nhật vào Đông Dương hất cẳng Pháp.
- D. Cầu kết với Nhật khủng bố nhân dân Đông Dương.

Câu 72: Những sách báo nào của Đảng trong thời kì 1939 - 1945 đã góp phần quan trọng vào việc tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng?

- A. “Tiếng dân”, “Tin tức”, “Thời mới”.
- B. “Giải phóng”, “Cờ giải phóng”, “Chặt xiềng”, “Cứu quốc”, “Việt Nam độc lập”, “Kèn gọi lính”.
- C. “Tin tức”, “Thời mới”, “Nhành lúa”.
- D. Câu A và C đúng.

Câu 73: Các đại biểu đều nhất trí tán thành quyết định Tổng khởi nghĩa, thông qua 10 sắc lệnh của Việt Minh, lập Ủy ban dân tộc giải phóng Việt Nam (tức Chính phủ lâm thời) do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu, đó là quyết định của:

- A. Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào (15 - 8 - 1945).
- B. Đại hội quốc dân ở Tân Trào (16 - 8 - 1945).
- C. Đại hội Đảng lần thứ I ở Ma Cao (Trung Quốc) năm 1935.
- D. Hội nghị Quân sự cách mạng Bắc Kì (4 - 1945).

Câu 74: Cách mạng tháng Tám năm 1945 diễn ra và thành công nhanh chóng chỉ trong vòng

- A. 10 ngày.
- B. 15 ngày.
- C. 20 ngày.
- D. 30 ngày.

1	C	11	C	21	A	31	B	41	D	51	C	61	C	71	C
2	B	12	B	22	B	32	B	42	B	52	B	62	B	72	B
3	A	13	B	23	A	33	B	43	C	53	C	63	B	73	B
4	C	14	A	24	D	34	C	44	B	54	C	64	C	74	B
5	B	15	A	25	B	35	B	45	A	55	B	65	C		
6	C	16	D	26	D	36	A	46	C	56	C	66	B		
7	D	17	D	27	B	37	A	47	B	57	D	67	C		
8	C	18	B	28	B	38	B	48	D	58	D	68	A		
9	A	19	C	29	A	39	A	49	A	59	D	69	A		
10	A	20	A	30	B	40	B	50	C	60	C	70	B		